

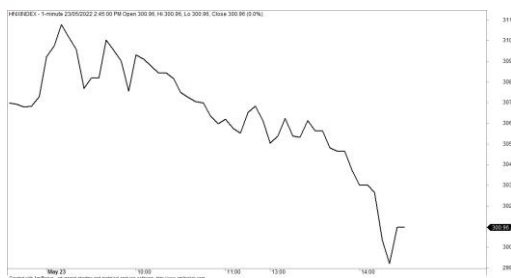
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,218.81	300.66	93.63
% ngày	-1.77%	-2.07%	-0.51%
% tuần	4.00%	-2.08%	0.46%
% tháng	-11.63%	-16.28%	-10.10%
% năm	-5.07%	0.90%	14.70%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	13,321	1,719	851
TB 1 tuần	13,332	1,740	778
TB 1 tháng	15,874	1,773	813
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	931.14	7.56	96.65
Bán	1,367.80	11.14	13.40
Giá trị ròng	-436.66	-3.58	83.26
Độ rộng TT			
Mã Tăng	87	47	121
Mã Giảm	274	151	192
Không Đổi	61	156	590
Chỉ số chính			
P/E	13.34	14.82	18.01
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,950	361	1,274
LS Cổ tức	3.53%	1.89%	6.08%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán quay lại khiến các chỉ số thị trường đồng loạt giảm sâu. Chỉ số VNI-Index đóng cửa giảm 1.77% dừng tại 1218.81 điểm, HNX-Index giảm 2.07%, Upcom-Index giảm 0.51%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 14,343 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm vốn hóa lớn tiếp tục bị bán mạnh với chỉ số VN30-Index giảm 2.12%. Nhóm cổ phiếu Tài chính tiếp tục bị bán mạnh khi SSI giảm hết biên độ trong khi BID, CTG, STB, TPB, VPB giảm trên 3%. Ngoài ra, HPG, MSN, VNM cũng trượt dốc theo thị trường chung. BVH (+1.2%) là bluechips duy nhất tăng giá trong phiên hôm nay.

Về nhóm ngành, nhóm Thủy sản (VHC, IDI, CMX), Bảo hiểm (BVH, MIG) tăng giá trong khi nhóm Chứng khoán (VIX, VND, VCI, HCM, SSI), Bất động sản (DIG, SCR, DXG...) bị bán mạnh.

Khối ngoại bán ròng hơn 357 tỷ đồng trong phiên hôm nay. SSI (154 tỷ), VIC (80 tỷ), VNM (50 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND (83 tỷ), BSR (80 tỷ), DCM (52 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi phục với các phiên tăng giảm đan xen và chỉ số VN-Index có thể sẽ còn biến động gần vùng 1,200 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên dòng tiền ngắn hạn có thể sẽ tiếp tục ở mức thấp và phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Điểm tiêu cực là lực cầu ở các mức giá cao vẫn ở mức thấp cho nên thị trường sẽ chưa có động lực tăng trưởng ngắn hạn và thị trường sẽ còn giằng co mạnh trong những phiên giao dịch tới.

Ở kịch bản tiêu cực, chỉ số VN-Index vẫn có khả năng giảm về mức 1,100 điểm cho nên các vị thế mua mới được chúng tôi khuyến nghị gần đây chỉ nên xem xét với tỷ trọng thấp dưới 5% để tránh rủi ro giảm giá.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG

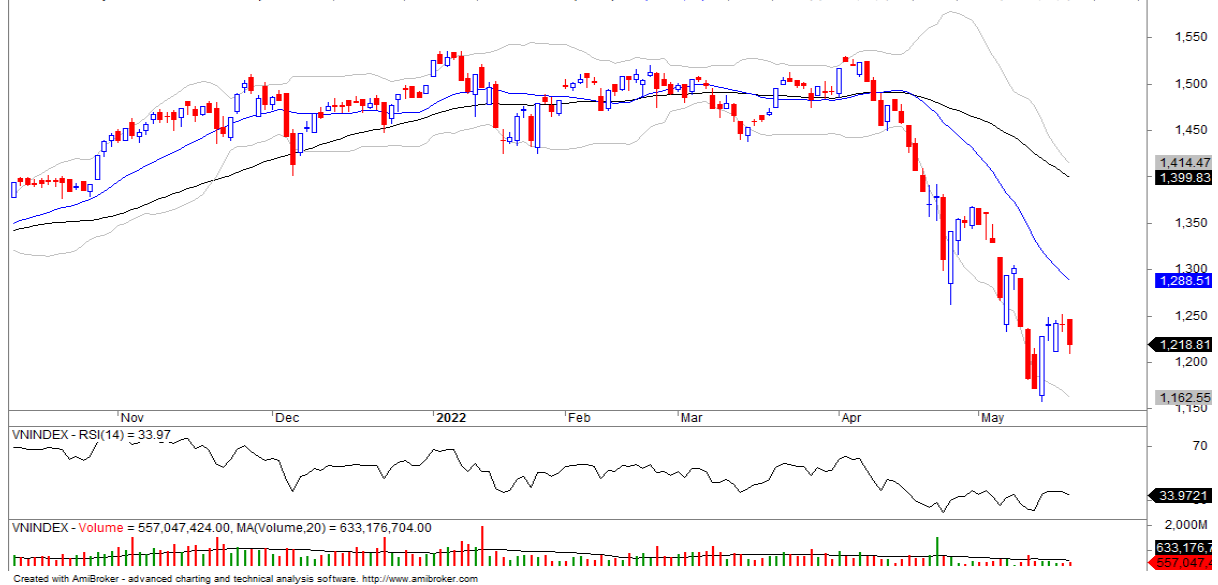




We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNINDEX - Daily 23/05/2022 9:20:00 AM Open 1246.56, Hi 1246.56, Lo 1207.99, Close 1218.81 (-1.8%) MA2(Close,20) = 1,288.51, BBTop(Close,20.2) = 1,414.47, BBBot(Close,20.2) = 1,162.55,



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

HNXINDEX - Daily 23/05/2022 9:00:00 AM Open 307.63, Hi 310.9, Lo 299.11, Close 300.96 (-2.1%) MA2(Close,20) = 332.33, BBTop(Close,20.2) = 376.65, BBBot(Close,20.2) = 288.01, MA1(Close



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1500	1530	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1218.81	-1.77%
VN30	1255.35	-2.12%
VN Mid	1645.77	-1.88%
VN Small	1588.41	-1.18%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	300.66	-2.07%
HN30	530.9	-2.72%
VNX AllSh	1232.75	-1.96%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	93.63	-0.51%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	931.14	
Bán	1367.8	
GT ròng	-436.66	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	7.56	
Bán	11.14	
GT ròng	-3.58	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	96.65	
Bán	13.40	
GT ròng	83.26	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
IDI	1350	6.96%
NBB	1150	6.34%
HQC	230	4.29%
ANV	1550	3.79%
ASM	600	3.68%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AMV	700	7.87%
HUT	1200	4.63%
PVC	400	1.80%
PVS	400	1.45%
TNG	300	1.10%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PGB	2758	11.69%
BSR	525	2.23%
OIL	230	1.67%
MPC	479	1.25%
G36	145	1.23%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HDC	-4100	-6.97%
DIG	-4100	-6.96%
HCM	-1600	-6.93%
NHA	-2100	-6.89%
SSI	-1950	-6.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
L14	-14900	-10.00%
SHS	-1300	-7.47%
CEO	-2900	-7.34%
MBS	-1600	-6.96%
BVS	-1500	-6.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSI	-3502	-4.33%
CLX	-848	-3.93%
SSH	-2857	-3.33%
TCI	-284	-2.76%
SBS	-234	-2.66%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	356,358	
VIC	296,724	
VHM	290,872	
GAS	200,008	
BID	174,519	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	26,070	
THD	19,600	
NVB	19,210	
IDC	15,390	
BAB	14,460	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	187,636	
VGI	90,642	
MCH	74,624	
BSR	72,874	
VEA	57,977	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	31,781,900	17,139,715
SSI	30,852,999	13,874,665
HNG	25,873,800	6,138,270
SHB	19,167,600	10,696,565
HQC	16,961,100	11,783,680

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	13,169,946	6,992,577
PVS	11,431,726	12,046,511
HUT	6,045,928	3,417,830
CEO	5,280,038	4,801,136
IDJ	2,528,464	2,117,735

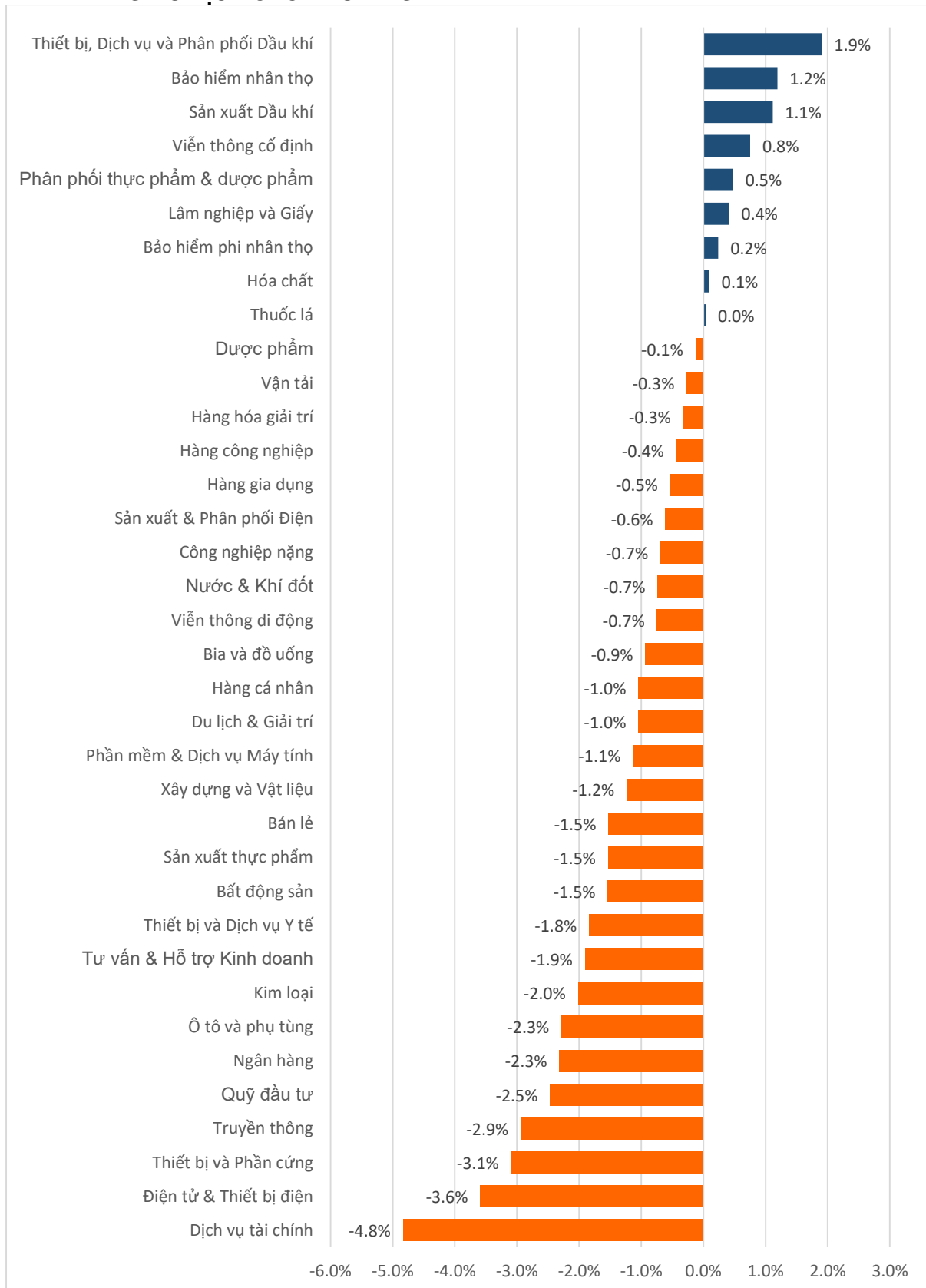
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	10,449,420	6,750,402
VCP	8,000,000	7,613
C4G	3,736,487	3,388,623
VHG	3,033,134	4,162,302
OIL	2,120,263	1,265,219

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



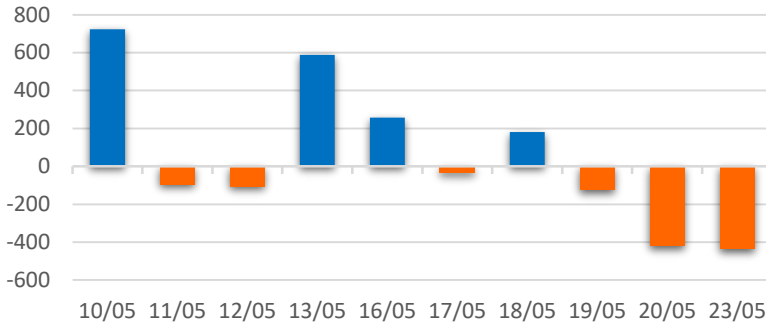
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

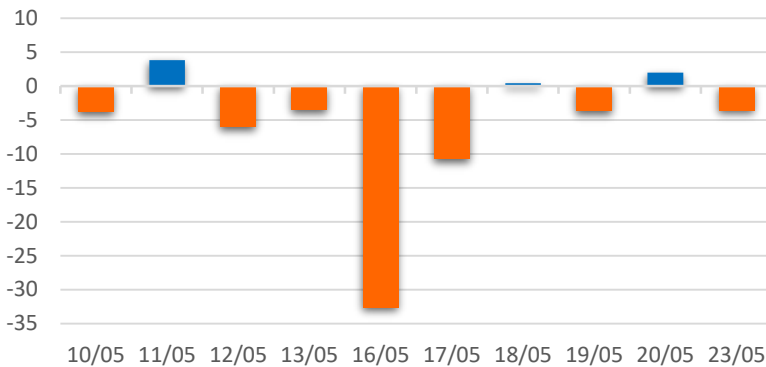
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	83,154	SSI	154,298
DCM	51,682	VIC	80,055
DPM	44,796	VNM	49,521
BCG	22,055	HPG	47,685
HDB	20,857	VHM	47,207

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

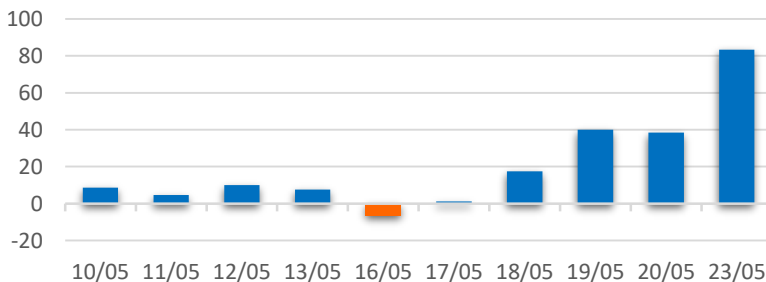
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	2,061	THD	3,339
BAX	1,698	PVS	1,734
PVI	984	NTP	1,072
NVB	820	SHS	898
TA9	258	BVS	672

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	79,665	GHC	894
QNS	3,374	NTC	228
QTP	2,194	FOX	176
SIP	906	BTD	168
VEA	667	OIL	142

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

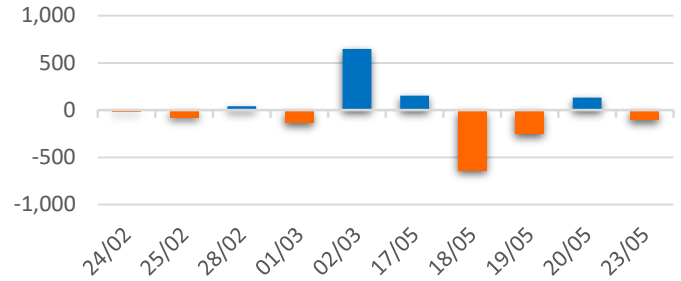


We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

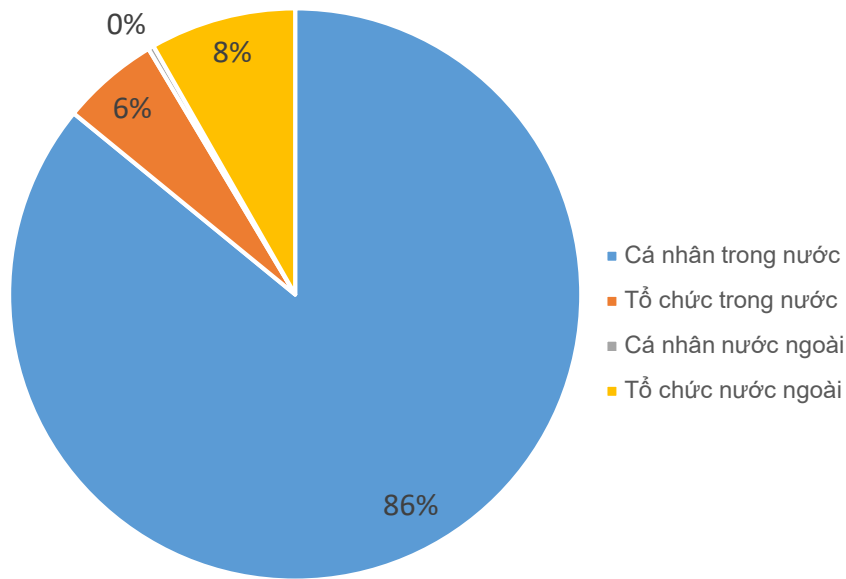
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ASM	19,992	HPG	18,340
SZC	10,123	SSI	13,533
PNJ	4,473	VPB	9,026
REE	3,829	NVL	8,675
GMD	3,630	VHM	7,884

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

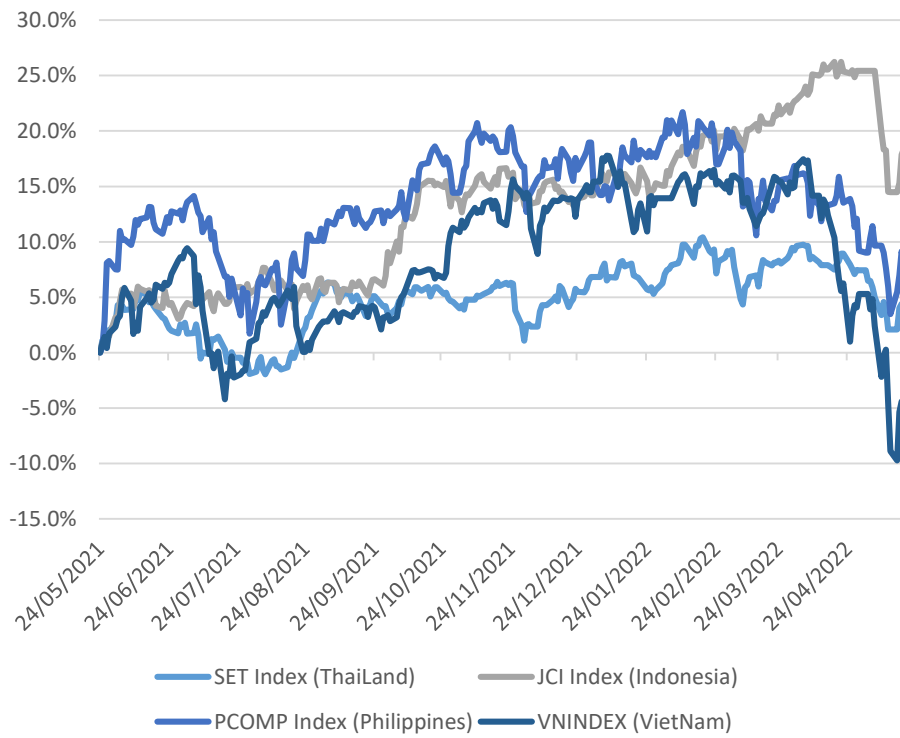


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

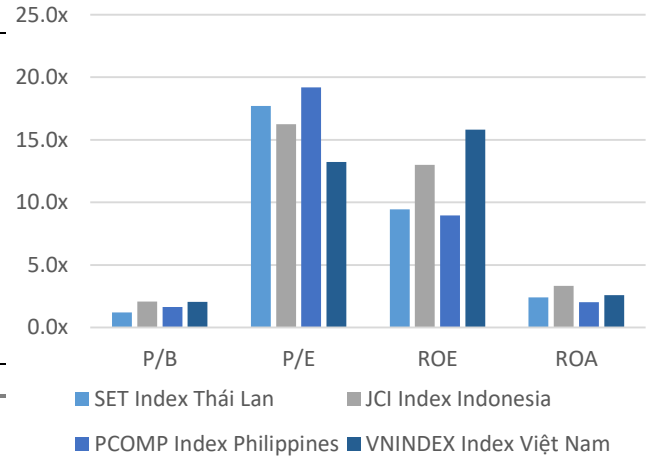
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.2x	2.1x	1.6x	2.1x
P/E		17.7x	16.24	19.2x	13.2x
ROE	%	9.44	13.01	8.95	15.82
ROA	%	2.40	3.33	2.03	2.59
Vốn hóa	Tỷ USD	561.35	622.50	179.84	212.40
GTGD	Tỷ USD	1.72	1.01	0.10	0.49
LS cổ tức	%	2.73	2.30	1.92	1.35

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create Fortune

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3880
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written